TÒA ÁNNHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2025/HS-ST
Ngày 28-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Giang Văn Thảo

Bà Nguyễn Thị Vân,

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Thành - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng (đường Trần Hoàn, phường Hải An, thành phố Hải Phòng) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Bùi Văn D, sinh ngày 20/5/1990 tại Hải Phòng; nơi cư trú: thị trấn C, huyện C (nay là thôn C, đặc khu C) thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn T và bà Bùi Thị L ; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 02/2016/HSST ngày 08/01/2016 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng) xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị tạm giữ từ ngày 11/6/2025 đến ngày 13/6/2025 chuyển tạm giam; có mặt.

- Người làm chứng: Ông Phạm Văn T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 11/6/2025 bị cáo đi bộ ra khu vực Bến Bèo thuộc tổ dân phố 11 thị trấn Cát Bà (nay là thôn 11 Cát Bà) đặc khu Cát Hải, Hải Phòng với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, bị cáo đã mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá và 01 gói ma túy Heroine với giá 800.000 đồng rồi cất giấu vào trong túi quần bên phải, phía trước đang mặc để đi tìm nơi sử dụng ma túy. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày khi bị cáo đi đến khu vực bãi cát ven biển ở gần Bến Bèo, Cát Bà, đặc khu Cát Hải thì bị lực lượng Cảnh sát biển phát hiện, bắt quả tang .

Tại Bản kết luận giám định số 375/KL-KTHS ngày 12/6/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng mẫu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,06 gam, loại Methamphetamine. Chất bột màu trắng mẫu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,05 gam, loại Heroine.

Bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 05/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo khai nhận toàn bộ số ma túy do cơ quan Công an thu giữ của bị cáo có nguồn gốc do bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực Bến Bèo, thuộc Cát Bà, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng với giá 800.000 đồng với mục đích để sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra người làm chứng khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 11/6/2025, người làm chứng đã chứng kiến việc cơ quan chức năng yêu cầu kiểm tra và thu giữ của một người đàn ông mang tên Nguyễn Văn D tại khu vực Bến Bèo, Cát Bà và thu giữ trong túi quần bên phải phía trước 01 gói giấy bạc bên trong có chứa 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng, 01 gói nilon bên trong chứa chất bột màu trắng, bị cáo khai nhận là ma túy mua để sử dụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn D từ 27 tháng đến 33 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát; bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật và rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp Cáo trạng, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó xác định, khoảng 11 giờ 00 phút ngày 11/6/2025 tại khu vực bãi cát Bến Bèo, tổ dân phố 11, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải (nay là thôn 11 Cát Bà, đặc khu Cát Hải), thành phố Hải Phòng, Bùi Văn D có hành vi cất giữ trái phép hai loại ma túy, trong đó có 0,06 gam ma túy, loại Methamphetamine và 0,05 gam ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng các chất ma túy bị cáo cất giữ là 0,11 gam, mục đích để sử dụng. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: bị cáo Bùi Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự, gây mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị của địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm đến khách thể là chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy, chất gây nghiện của Nhà nước. Vì vậy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án, tại Bản số 02/2016/HSST ngày 08/01/2016 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng) xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, mặc dù đến thời điểm xét xử, bị cáo đã được xóa án tích, tuy nhiên cần đánh giá bị cáo là người có nhân thân xấu, khó giáo dục tại cộng đồng nên cần xử lý

nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong số 375MT/PC09 chứa toàn bộ vỏ bao gói của mẫu M1 và mẫu M2 còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu huỷ.

Về các vấn đề khác:

[10] Đối với người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực Bến Bèo thuộc thôn 11 Cát Bà, đặc khu Cát Hải, Hải Phòng do không xác định được danh tính, lai lịch, địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý. Việc xử lý của cơ quan Công an là phù hợp với quy định của pháp luật Hình sự.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý",

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn D 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11/6/2025.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 375MT/PC09 bên trong chứa toàn bộ vỏ bao gói của mẫu M1 và mẫu M2 còn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng (đặc điểm vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/11/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Phòng và Phòng THADS khu vực 4 - Hải Phòng).

Về án phí hình sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Toà án nhân dân TP Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 1 CA TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4- Hai Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Như Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Như Quỳnh